

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA QUẢN LÝ VĂN HOÁ NGHỆ THUẬT

ĐỖ PHƯƠNG NGÀ

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC LÀN ĐIỆU
DÂN CA DÂN TỘC TÀY - NÙNG Ở LẠNG SƠN

Chuyên ngành: QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC

Mã số:

KHOÁ LUẬN ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HÓA

Người hướng dẫn khoa học: TS. CAO ĐỨC HẢI

HÀ NỘI - 2014

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	4
Chương 1: TỔNG QUAN VỀ DÂN TỘC TÀY – NÙNG Ở LẠNG SƠN . 7	7
1.1. Đặc điểm tự nhiên tỉnh Lạng Sơn	7
1.1.1. Vị trí địa lý	7
1.1.2. Nhóm các yếu tố ngoại sinh gồm ba yếu tố chính: vận động kiến tạo, cấu tạo nham thạch và kiến trúc địa chất	9
1.1.3. Tài nguyên thiên nhiên.....	11
1.2. Giới thiệu chung về tộc người Tày – Nùng ở Lạng Sơn.....	16
1.2.1. Đôi nét về lịch sử Lạng Sơn.....	16
1.2.2. Đôi nét về dân tộc Nùng	19
1.2.3. Đôi nét về dân tộc Tày	24
Chương 2: GIÁ TRỊ CỦA CÁC LÀN ĐIỆU DÂN CA DÂN TỘC TÀY – NÙNG Ở LẠNG SƠN	31
2.1. Các làn điệu dân ca Tày – Nùng	32
2.1.1. Làn điệu dân ca Tày	32
2.2. Giá trị của các làn điệu dân ca Tày – Nùng.....	54
2.2.1. Giá trị nghệ thuật.....	56
2.2.2. Giá trị văn hóa truyền thống	58
Chương 3: GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY CÁC LÀN ĐIỆU DÂN CA DÂN TỘC TÀY – NÙNG Ở LẠNG SƠN.....	62
3.1. Tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy các làn điệu dân ca dân tộc Tày – Nùng ở Lạng Sơn	62
3.2. Các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị của các làn điệu dân ca dân tộc Tày – Nùng ở Lạng Sơn	67
3.3. Khai thác các giá trị của dân ca dân tộc Tày – Nùng trong việc xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương	70
KẾT LUẬN	73
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	75

PHỤ LỤC	76
----------------------	-----------

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Dân ca là một Trong kho tàng văn hóa của dân tộc Việt Nam, dân ca nói chung và dân ca dân tộc thiểu số nói riêng là một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của người dân. Nó bắt nguồn và phát triển từ thực tiễn hoạt động của đời sống xã hội, giao lưu, tiếp biến văn hóa của cộng đồng. Dân ca chứa đựng tất cả những giá trị văn hóa truyền thống của một cộng đồng dân tộc, thông qua đó con người thể hiện khát vọng của mình về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, con người, thiên nhiên giao hòa. Dân ca Tày – Nùng là một bộ phận quan trọng của dân ca Việt Nam, và được lưu truyền qua nhiều thế hệ và tồn tại cho đến ngày nay.

Thời gian gần đây, dân ca các dân tộc thiểu số đã được nhiều người quan tâm sưu tầm, nghiên cứu và đã đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên phần lớn các đề tài tìm hiểu, nghiên cứu chỉ tập trung vào việc giới thiệu các làn điệu dân ca hoặc giới thiệu một làn điệu tại một địa phương nhất định. Việc nghiên cứu tìm hiểu các giá trị tiêu biểu của dân ca ở phạm hẹp tại một tỉnh vẫn chưa có nhiều. Mặt khác, do mỗi tiểu vùng văn hóa có sắc thái riêng, vì vậy, khi nghiên cứu về dân ca Tày – Nùng, chúng ta không thể bỏ qua việc nghiên cứu ở từng địa phương cụ thể. Chính vì vậy, nghiên cứu về dân ca Tày – Nùng ở mỗi địa phương là những bước đi cần thiết và quan trọng để kế thừa, phát huy các giá trị văn hóa tiêu biểu nhằm mục đích tiến tới xây dựng đời sống văn hóa mới tại thôn bản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Mục đích nghiên cứu

- Tìm hiểu các làn điệu và giá trị văn hóa của dân ca.
- Nghiên cứu thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị của dân ca.
- Đề xuất phương hướng và những giải pháp, những kiến nghị mong muốn góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Tày – Nùng trong công tác xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- *Đối tượng nghiên cứu:* Hệ thống các làn điệu dân ca của dân tộc Tày và dân tộc Nùng

- *Phạm vi nghiên cứu:* Đề tài nghiên cứu các làn điệu dân ca dân tộc Tày – Nùng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Luận văn vận dụng các quan điểm chỉ đạo tại các Hội nghị TW4 khóa VII và TW5 khóa 8; Nhận định của cố Tổng bí thư Lê Duẩn, đường lối văn hóa của Đảng Cộng Sản Việt Nam về văn hóa để nghiên cứu dân ca ở Lạng Sơn.

Phương pháp nghiên cứu:

- + Phương pháp logic và lịch sử.
- + Phương pháp liên ngành và chuyên ngành
- + Phương pháp điều tra xã hội học
- + Phương pháp quan sát tham dự
- + Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu sẵn có

5. Đóng góp mới của luận văn

Luận văn có thể xem như một công trình khoa học nghiên cứu có hệ thống về dân ca dân tộc Tày – Nùng ở Lạng Sơn dưới góc độ văn hóa học và văn hóa dân gian; cung cấp cho người đọc một hệ thống tư liệu phong phú, những giá trị tiêu biểu của dân ca dân tộc thiểu số ở một địa phương cụ thể. Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của dân ca dân tộc Tày – Nùng ở Lạng Sơn. Luận văn sẽ góp phần xây dựng những định hướng cho công tác chỉ đạo, quản lý văn hóa phi vật thể trên phạm vi toàn tỉnh, qua đó đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa của dân ca dân tộc Tày – Nùng trong xu thế hội nhập và phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội hiện nay ở nước ta.

6. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, nội dung chính của luận văn gồm ba chương:

Chương 1: Tổng quan về dân tộc Tày – Nùng ở Lạng Sơn

Chương 2: Giá trị của các làn điệu dân ca dân tộc Tày – Nùng ở Lạng Sơn

Chương 3 Giải pháp bảo tồn và phát huy các làn điệu dân ca dân ca dân tộc Tày – Nùng ở Lạng Sơn

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ai lên xứ Lạng (1994), Nxb, Văn hóa dân tộc.
2. Ma Ngọc Dung (2007), *Văn hóa ẩm thực của người Tày ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội.
3. Địa chí Lạng Sơn, Nxb Hành chính quốc gia 1999
4. Ma Ngọc Hương (2010), *Hát quan làng của người Tày Khao*, Nxb Văn hóa dân tộc. Vi Hồng Nhân (2004), *Văn hóa các dân tộc thiểu số - một góc nhìn*, Nxb Văn hóa dân tộc.
5. Nông Thị Ninh (2000), *Âm nhạc các dân tộc Tày Nùng Dao Lạng Sơn*, Nxb Văn hóa dân tộc.
6. Nông Thị Ninh (2004), *Nét chung và riêng của âm nhạc trong diễn xướng then Tày – Nùng*, Nxb Văn hóa dân tộc.
7. Hoàng Văn Páo (2003), *Lượn Tày Lạng Sơn*, Nxb Văn hóa dân tộc.
8. Vy Trọng Toán (2005), *Bản sắc văn hóa hành trang của mỗi dân tộc*, Nxb Văn hóa dân tộc.
9. Dương Lộc Vượng (2006), *Văn hóa văn nghệ Xứ Lạng một góc nhìn*, Nxb Văn hóa dân tộc
10. La Công Ý (2010), *Đến với người Tày và văn hóa người Tày*, Nxb Khoa học xã hội.